

Bản án số: 137/2022/HS-ST
Ngày 13-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 162/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1972 tại Hải Phòng; nơi cư trú: So gác L, phường Ph, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Trần Thị Lý và 02 con; tiền án, tiền sự và nhân thân: Bản án số 67/HSPT ngày 19/7/1990 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân (đã được xóa án tích); Bản án số 24/HSPT ngày 10/02/1999 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xử phạt 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 03/8/2022; có mặt.

Bị hại: Công ty H Việt Nam; địa chỉ: Tầng toà nhà , Nguyễn Tuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh Trần Trọng Tấn, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn Vương; vắng mặt;
2. Anh Bùi Đức Long; vắng mặt;
3. Chị Trần Thị Lý; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 09/7/2022, Nguyễn Văn Ch và vợ là chị Trần Thị L sinh năm 1973, trú tại số gác L, phường Ph, quận H, thành phố H đến cung S của Trung tâm tiệc cưới HD ở địa chỉ số Trần Khánh Dư, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng dự đám cưới người thân. Khi dự tiệc, bị cáo Ch uống nhiều rượu nên say. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, con rể của Ch là anh Phạm Thế Đ và anh Bùi Đức L đến đón Ch về, nhưng Ch không muốn về, bị ngã và nằm lẫn ra khu vực sảnh trước cửa cung Diamond Palace. Lúc này, Ch thấy anh Trần Trọng T, trú tại số cụm phường Đ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đỗ xe ô tô hiệu, biển kiểm soát cạnh đó xếp đồ lên xe. Ch cho rằng anh T nhìn “đều” Ch nên bức tức, khi anh T vào xe đóng cửa lại thì Ch đứng dậy đi đến trước đầu xe ô tô của anh T dùng tay phải đâm 02 nhát và đánh 01 nhát cùi trỏ vào kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô của anh T gây nứt vỡ, hư hỏng kính. Mọi người vào can ngăn đưa Ch về.

Cùng ngày, anh Trần Trọng T đến Công an phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền trình báo sự việc.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe ô tô hiệu Subaru Forester, biển kiểm soát 30H-788.78, kết quả: Kính chắn gió phía trước của xe có kích thước 148 x 90cm, trên kính có 02 vết rạn nứt, vỡ kính có diện rộng 95cm x 90cm. Tâm vết nứt vỡ kính 1 cách thành mép trái khung kính xe 26cm, cách chân kính 43cm; Tâm vết nứt vỡ kính 2 cách thành mép trái khung kính xe 29cm, cách chân kính 9cm. Ngoài ra, không còn dấu vết nghi vấn nào khác.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39 ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá UBND quận Ngô Quyền, kết luận: Kính chắn gió phía trước của xe ô tô hiệu Subaru Forester, biển kiểm soát 30H-788.78, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá 33.306.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên. Ngoài ra, Ch còn khai giữa Ch và anh Trần Trọng T không quen biết nhau, không có mâu thuẫn gì với nhau, do Ch say rượu không làm chủ được bản thân nên đã đâm vỡ kính chắn gió xe ô tô của anh Tuấn.

Đại diện bị hại, anh Trần Trọng T khai: Khoảng 20 giờ ngày 09/7/2022, sau khi dự tiệc cưới tại Trung tâm tiệc cưới Hải Đăng xong, anh T điều khiển xe ô tô hiệu Subaru Forester, biển kiểm soát 30H-788.78 đến đỗ trước sảnh cung DIAMON PALACE thuộc Trung tâm tiệc cưới Hải Đăng để xếp đồ lên xe, thì thấy ông Nguyễn Văn Ch có biểu hiện say rượu đang cãi nhau với người nhà ông Ch, bất ngờ ông Ch chạy đến trước đầu xe ô tô của anh rồi gào to, dùng tay phải đâm mạnh nhiều nhất vào kính chắn gió phía trước xe làm vỡ kính. Xe ô tô trên là của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Phát triển công nghệ Hàng hải Việt Nam, do anh T làm giám đốc.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển kiểm soát 30H-788.78 đăng ký mang tên Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Phát triển công nghệ Hàng hải Việt Nam, do anh Trần Trọng T làm giám đốc. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho đại diện bị hại là anh T quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Trần Trọng T số tiền 20.000.000 đồng, anh T đồng ý và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 137/CT-VKSNQ ngày 24/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong do bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại và bị hại không còn yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng đều vắng mặt, không có lý do nhưng trước đó, tại Cơ quan điều tra họ đã có lời khai thể hiện quan điểm, bị hại không có yêu cầu gì nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo Điều 292; Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

+ Về căn cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 09/7/2022, bị cáo say rượu không làm chủ được bản thân đã dùng tay đâm vỡ kính chắn gió phía trước bên trái xe ô tô hiệu Subaru Forester, biển kiểm soát 30H-788.78 của Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Phát triển công nghệ Hàng hải Việt Nam, do anh Trần Trọng Tài điều khiển đỗ tại khu vực trước cửa cung DIAMON PALACE thuộc Trung tâm tiệc cưới Hải Đăng, gây thiệt hại 33.306.000 đồng.

Tại Điều 13 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự*”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

+ Về nguyên nhân của hành vi phạm tội:

[5] Bị cáo phạm tội do đã sử dụng rượu bia. Cụ thể, bị cáo đã tự đặt mình vào tình trạng say và đã tự tước bỏ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi phạm tội đó tuy không có động cơ mục đích rõ ràng nhưng cũng đã gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an nên phải xử lý thỏa đáng bằng pháp luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã xin lỗi, bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo:

[8] Căn cứ vào tính chất, nguyên nhân của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Nhân thân bị cáo tuy có 02 tiền án nhưng đều đã được xóa án tích, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết buộc phải cách ly xã hội mà chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo:

[9] Do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; đồng thời miễn khấu trừ thu nhập đối với bị

cáo, nhưng bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự và những nghĩa vụ quy định tại các điều 99, 100 của Luật Thi hành án hình sự.

+ Về biện pháp ngăn chặn:

[10] Bị cáo được tuyên án phạt cải tạo không giam giữ cần được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thực hiện nghĩa vụ, xử lý vi phạm, giải quyết vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành án không được xuất cảnh để đảm bảo thi hành án.

+ Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 13; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Ch 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Ph, quận H, thành phố H nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo, nhưng phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự và những nghĩa vụ quy định tại các điều 99 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

- Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Người bị phạt cải tạo không giam giữ không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trung Dũng